

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NGÀY 15 THÁNG 4 NĂM 1996

KÍNH GỬI:

BÀ GIÁM ĐỐC

CƠ QUAN FAMILY OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONER ASSOCIATION

Kính thưa Bà Giám Đốc

Tôi là NGUYỄN VĂN SƠN, Sinh ngày 18-6-1939 tại Sài Gòn, cư trú tại số 60/147G
Tuệ Tĩnh, F.13, Q.11.

Trân trọng kính đề đơn này đến Bà Giám Đốc để kính trình về việc sau đây :

Trước ngày 30-04-1975 tôi là sĩ quan trong quân lực VNCH, cấp bậc Đại úy, số quân :
59/145275, chức vụ : Chủ sự Phòng an ninh Nha Cải huấn Bộ Nội Vụ vì thế cho nên
ngay vào ngày 01-05-1975 tôi đã bị bắt tại nhà và bị giam tại trung tâm Cải huấn Sài
Gòn (Giấy xác nhận đính kèm). Sau đó tôi đã bị đưa ra miền Bắc và bị giam qua các
trại tại : Lào Cai, Bắc Thái, Yên Bái và Nghệ Tĩnh cho đến ngày 20-09-1982 tôi mới
được trả tự do (7 năm 4 tháng), giấy xác nhận và giấy ra trại đính kèm.

Qua chương trình HO của chính phủ Hoa Kỳ, tôi đã làm thủ tục và nộp đơn cho cả gia
đình gồm có 3 người (tôi cùng vợ và đứa con trai) để xin được định cư tại Hoa Kỳ thì
chúng tôi được cấp 3 hộ chiếu theo danh sách HO 43.

Đến ngày 15-09-1994 tôi đã nhận được giấy mời số : H43-282 thông báo cho biết ngày
05-10-1994 gia đình tôi đến gặp phái đoàn phỏng vấn Hoa Kỳ.

Sau khi được gặp phái đoàn, chúng tôi được phái đoàn cho biết tôi không hợp lệ nên bị
từ chối (thư của phái đoàn đính kèm) nên tôi đã có làm đơn khiếu nại và gửi qua văn
phòng ODP ở Bangkok để xin cứu xét lại.

Ngày 25-10-1995 tôi lại nhận được thư mời số : RF2 - 764 thông báo cho biết ngày 21-
11-1995 đến gặp phái đoàn để phỏng vấn.

Sau khi được gặp phái đoàn đã cho tôi biết tôi không đủ tiêu chuẩn ở trại cải tạo ít nhất
3 năm (thư của phái đoàn đính kèm) nên đã bị từ chối. Nên tôi cũng đã làm đơn khiếu
nại gửi sang văn phòng ODP ở Bangkok.

Kính thưa Bà Giám Đốc qua hai lần bị phái đoàn phỏng vấn Hoa Kỳ từ chối không
chính xác, vì qua giấy ra trại và giấy xác nhận của Bộ Nội Vụ tổng cục I Cục hồ sơ An
ninh đính kèm thì tôi đã bị giam trên 7 năm 4 tháng.

Như vậy, tôi đã bị oan và thiệt thòi rất nhiều. Vì qua suốt thời gian phục vụ trong Quân
lực VNCH từ 09-1962 đến 30-04-1975 trên 12 năm, tôi đều giữ chức vụ sĩ quan an ninh
tại các đơn vị :

- Sĩ quan an ninh trong chương trình M.I.P tại Bộ Tư Lệnh Địa Phương Quân do Cố vấn MORTON (người da đen) và đại úy MARCH...

- Trưởng ban an ninh tòa Đô chánh Sài Gòn do Đại tá ĐỖ KIẾN NHIỀU làm Đô trưởng và Cố vấn là ông JAMES và Cố vấn ban an ninh tôi là Đại úy SAQUELLA.

- Chủ sự Phòng an ninh Nha Cải huấn Bộ Nội Vụ do Đại tá CAO MINH TIẾP làm Giám Đốc.

Kính thưa bà Giám Đốc, vì thế cho nên ngay sau khi tôi bị bắt gia đình tôi đã quá lo sợ nên đã đem thiêu hủy mọi giấy tờ và hình ảnh của tôi có liên quan trong quân đội (một tình trạng chung của mọi gia đình trong những ngày đầu tiên C.S vào Sài Gòn), vì thế tôi chẳng còn gì để trình qua cho phái đoàn phỏng vấn Hoa Kỳ ngoài những giấy tờ còn lại như :tờ khai gia đình năm 1972 - giấy chứng nhận cư trú năm 1965 và các khai sanh của các con tôi nơi mục nghề nghiệp đều ghi rõ là Sĩ quan QLVNCH (đính kèm).

Vậy qua đơn này tôi trân trọng kính trình xin bà Giám Đốc hãy rộng lượng can thiệp giúp cho tôi với văn phòng ODP ở Bangkok về trường hợp của tôi để tôi cùng vợ con tôi được tái phỏng vấn và được định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình HO.

Trong khi chờ đợi sự can thiệp và giúp đỡ của bà Giám Đốc , kính xin bà Giám Đốc nhận nơi đây lòng biết ơn chân thành và lời chào thành kính của gia đình chúng tôi.

ĐÍNH KÈM :

Kính đơn

- Bản xác nhận bị bắt

- Giấy ra trại

- Giấy xác nhận của Bộ Nội Vụ

- Tờ khai gia đình 1972

- Giấy chứng nhận cư trú 1965

- Khai sinh các con

- 02 thư của phái đoàn phỏng vấn Hoa Kỳ

NGUYỄN VĂN SƠN

Ngày cấp: 10/10/75
Số cấp: 1008
Số đăng ký: 1008

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT-NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

1008 1008

GIẤY CHỨNG NHẬN TRÌNH DIỆN

Họ và tên: Nguyễn Văn Sơn
Số đăng ký: 1008

tuổi: 32 tuổi

Hôn nhân: 69/1008 Nguyễn Văn Sơn học gia đình
Chức vụ tại: Bộ và các huyện 57 Đinh Tiên Hoàng Saigon 1.

Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý và An ninh (Số: 57/1008/57)

Trưởng ban chấp hành
S. Sơn

Đã được cấp giấy chứng nhận trình diện
T/M Văn phòng quân, quân
Thị xã Hồ Chí Minh - Gia Định

1008

1008

2
BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-000-

Số: 5417/XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 4 năm 1996



GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Cục hồ sơ an ninh, Bộ Nội vụ.
- Xét đơn đề nghị ngày 8/4/96 của ông, bà. Nguyễn Văn Sơn

Cục hồ sơ an ninh Bộ Nội vụ xác nhận:

Ông, bà.....NGUYỄN...VĂN...SƠN.....

Sinh ngày.....1939.....

Nơi sinh.....Sài Gòn.....

Trú quán 69/24. Võ trang long. F. M. Bình. Thành. - tp Hồ Chí Minh

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ.....Đại úy.....

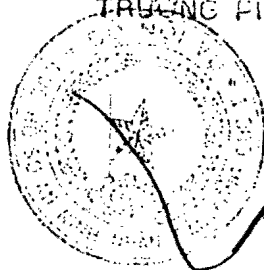
.....Chủ sự. phòng an ninh.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 24 tháng 6 năm 1975.....

đến ngày 20 tháng 9 năm 1982

- Lý do học tập cải tạo...Lý. quan. chế độ cũ.....

TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG



THIẾT LẬP: Đàm Văn Quý

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Bi Cải tạo 3

Số.....GRT

0 | 0 | 0 | 1 | 1 | 1 | 0 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1

SHSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an,

Thi hành án văn, quyết định tha số 169 ngày 12 tháng 8 năm 1982 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Sơn

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày, tháng, năm 1939

Nơi sinh 6/2/4 vùng núi Bắc Lào, P. Hoàng Chi, tỉnh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt CT

Can tội Đội 1 - Chưa hết thời hạn tù

Bị bắt ngày 1/10/75 Án phạt 3 năm tù

Theo quyết định, án văn số 0 ngày 0 tháng 0 năm 0 của 0

Đã bị tăng án, lần, cộng thành, năm, tháng

Đã được giảm án, lần, cộng thành, năm, tháng

Nay về cư trú tại 69/24 Quận Bình Thạnh TP. HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

- Tư tưởng: Xác định được tội, ăn năn cải tạo, tin tưởng vào tương lai

- Lao động: Đảm bảo năng suất, tích cực tham gia lao động

- Học tập: Tham gia đầy đủ, nhận được bằng

- Đời sống: Giữ kỷ luật, không vi phạm

Lưu tại nguồn gốc

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Ngày 09 tháng 09 năm 1982

Giám thị

Của 0

Danh lần số 10805

Lập tại Quận Phú Nhuận

SAO Y TÀI LIỆU ĐỘC
TỦ CỤC HỒ SƠ LƯU TRỮ
Ngày 9 tháng 11 năm 1986
TỦ CỤC TƯỜNG A27
TRƯỞNG PHÒNG

THỦ TƯỚNG TÂN CƯ

TỈNH GIA-ĐÌNH
QUẬN GÒ-VẤP
XÃ BÌNH HÒA

→ **GIẤY CHỨNG NHẬN CƯ-TRÚ**

Số 3403 /CT

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH xã BÌNH-HÒA chứng nhận:

Ông BàXX Nguyễn Văn Sơn,

Nghề-nghiệp Quân-nhân,

Sinh ngày 18-6-1939 tại Saigon,

Con của Nguyễn Văn Thà (c) và Nguyễn Thị Tung

Giấy căn-cước số 408953

Thời chữ ký buổi sáng Cấp phát tại Quận I Saigon ngày 16--10-1961

Ban Hành-Chánh xã Bình-Hòa hiện cư-ngụ trong xã, tại số 260 Bis đường Nguyễn Văn Học

, ngày 29 tháng 10 năm 1961

Ấp Phước-Ái 10,

Giấy chứng nhận này cấp theo lời yêu cầu của đương-sự.

Xã Bình-Hòa, ngày 28 tháng 10 1965

Ủy-viên Cảnh-Sát và An-Ninh,



TL Chủ tịch,

Phó Chủ-Tịch

NGUYỄN-VĂN-HƯƠNG



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: Nhất

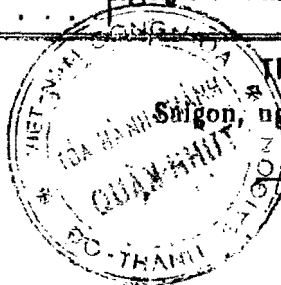
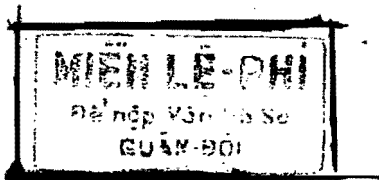
PHƯỜNG /

Số hiệu: 1512

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 30 tháng 3 năm 19 68

Tên họ đứa trẻ.	Nguyễn văn Lâm
Con trai hay con gái. . .	Nam
Ngày sanh.	Hai mươi bảy tháng ba năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám, 5 giờ 50
Nơi sanh.	Saigon, 65 Đinh công Tráng
Tên họ người cha.	Nguyễn văn Sơn (Khai phỉn đứa nhỏ là con).
Tên họ người mẹ.	Nguyễn thị Xuân
Vợ chánh hay không có hôn-thủ.	---
Tên họ người đứng khai.	Nguyễn văn Sơn



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 3 tháng 9 năm 19 73

Viên-Chức Hộ-Tịch,

PHẠM-TRUYỀN-THÀNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

320
- W ba

MÀU NÀY
PHÁT KHÔNG,
KHÔNG BÀN

TỈNH GIA-ĐÌNH
QUẬN GÒ-VẤP

260^{dis}

XÃ BÌNH-HÒA

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Số phát hành
20-5-75

Ấp 10

Liên gia 11/2

Số nhà 69/24

Đường NGUYỄN-VĂN-HỌC

HỌ VÀ TÊN GIA-TRƯỞNG NGUYỄN-THỊ-TUNG

CHỨNG THẬT:
TRƯỞNG ẤP

BÌNH-HÒA, ngày 03 tháng 3 năm 1972
GIA-TRƯỞNG (Lý tên),

Tung

KIẾN-THỊ (10)

BÌNH-HÒA, ngày 30 tháng 3 năm 1972
T.Ư. X. TRƯỞNG,
PHÓ X. TRƯỞNG AN GIẢI, 47

SỐ THỨ TỰ (1)	HỌ VÀ TÊN (2)	QUỐC TỊCH (3)	NGÀY THÁNG NĂM NƠI SINH (4)	SỐ THẺ CÁN CƯỚC NGÀY VÀ NƠI CẤP (5)
1	NGUYỄN-THỊ-TUNG	V.N.	1906 HÀ-ĐÔNG	4969503 (24-4-65) GÒ VẤP
2	NGUYỄN-VĂN-LONG	V.N.	05-2-29 Saigon	4969502 24-4-70 GÒ VẤP
3	NGUYỄN-VĂN-SƠN	V.N.	18-6-39 Ig.	4969505 24-4-70 GÒ VẤP
4	NGUYỄN-VĂN-PHUNG	V.N.	17-01-36 Ig.	4969506 24-4-70 GÒ VẤP
5	HUỖNH-VĂN-ÂN	V.N.	02-6-35 Ig.	4969504 24-4-70 GÒ VẤP
6	NGUYỄN-THỊ-XUÂN	V.N.	25-02-42 Ig.	3886685 26-01-70 GÒ VẤP
7	NGUYỄN-VĂN-KHONH	V.N.	25-9-65 Ig.	
8	NG-THỊ-THU-THỦY	V.N.	29-8-65 Ig.	
9	NGUYỄN-VĂN-LÂM	V.N.	27-3-68 Ig.	
10	NG-THỊ-THU-HẰNG	V.N.	25-6-69 Ig.	
11	NG-VĂN-KHÁNH	V.N.	1967 Chín	

CHÚC CHÚ: Cột 10 ghi tình trạng quân dịch của các công dân trong họ luật.

NGHỀ NGHIỆP	TÊN HỌ		LIÊN HỆ CÙNG GIA TRƯỞNG	PHỤ CHỦ
	CHA (7)	MẸ (8)		
Bán buôn	NGÔ VĂN THỊ	NG THỊ THẢO	GIA TRƯỞNG	
Bán buôn	NG VĂN THÀ	NG THỊ TUNG	Con	
Lưu quan	- II -	- II -	- II -	
Dịch vụ	- U -	- U -	- U -	
Bán buôn	HUỖNH VĂN TIẾN	NG THỊ LÊ	Cháu	
Bán buôn	-	HỒ THỊ TUYẾT	Con dâu	
	HUỖNH VĂN AN		Cháu	
	NGUYỄN VĂN SƠN	NG THỊ XUÂN	- U -	
	- U -	- U -	- U -	
	- U -	- U -	- U -	
	NG VĂN LONG	Võ Duyệt	- II -	

LỜI CHỈ DẪN

Về thẻ lệ khai gia-đình cho các Gia-Trưởng ghi nhớ thi hành

A) — Tường hợp di chuyển đi nơi khác :

- 1) — Khi đi chuyển trón cả gia đình hoặc cả nhân, Gia Trưởng hay đương sự phải làm đơn xin UBND Xã (đơn có Liên Gia Trưởng và Trưởng Ấp kiến-thị) để được cấp Giấy đi chuyển.

B) - Trường hợp vắng mặt tạm :

- 1) — Từ 1 đến 2 ngày : Khẩu ban miệng cho LQT biết.
- 2) — Từ 3 ngày trở lên : Có đơn xin đo Ấp kiểm-thị và UBND Xã cho phép.

C) — Trương hợp tạm trú của khách hoặc thân nhân :

- 1) -- Từ 1 đến 2 ngày : Giấy phép Liên Gia Trường và Trường Ấp kiến thị.
- 2) -- Từ 2 ngày trở lên : Giấy phép do Ấp kiến-thị và Xã chấp thuận

D) - Trường hợp đặc biệt :

- 1) — Khi thu nhận người làm công (gia-nhân), nếu có tình cách tam thời, Gia-Trưởng phải làm đơn xin báo lãnh Ấp và Xã kiến-thị.
- 2) — Nếu biết chắc sẽ giúp việc lâu dài, có thể xin cho ghi thêm vào Gia-Đình.

LCU-Y: Những Gia-Trường không khai báo khi có sự thay đổi số người trong gia-đình hoặc khai báo không thành thật sẽ bị trừng phạt và có thể bị truy tố theo hình luật (Chiếu Điều 9 ND số 353-BNV-HC-ND, ngày 30-6-58 của Bộ-Nội-Vụ).

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mã HTS/P3

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận I SÀI GÒN
Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 2174

Quyển số _____

Họ và tên	NGUYỄN TUẤN HẢI		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 27 Tháng 10 Năm 1973			
Nơi sinh	Sài Gòn 65 Đinh Công Tráng			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Sơn 31 T		Nguyễn Thuần Miên 31 T	
Dân tộc				
Quốc tịch				
Nghề nghiệp	Sĩ Quan		Nội Trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	Gia Định		69/24 Nguyễn Văn Hộc	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Người cha khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

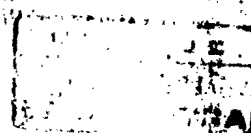
Ngày 19 tháng 05 năm 1973

Đăng ký ngày 31 tháng 10 năm 1973
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu



D



THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi: NGUYEN VIN SON, TH
THANH, VIN LAM : IV# 360959 / HL3-286
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

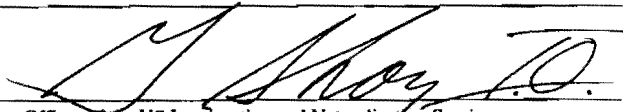
- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ re-education time not established.


Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

U.S. INTERVIEW TEAM
5 OCT 1994
Date/Ngày
HO CHI MINH CITY
INS-1

Applicant Copy

Refugee/PIP denial (12/92)

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cử Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cử Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cử Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thử đính kèm).

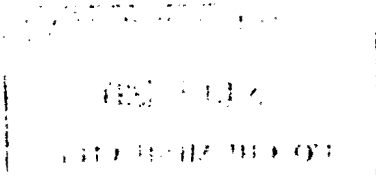
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng hộ trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng hộ trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)



seen, 4 Apr 96
B2

neg Cho P. 2

(K/g ODP)

FOUO - NQ
W/O INTERVIEW

P.11



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION
JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL: 252-5040 EXT. ODP

Date: 30 NOV 96	Principal Applicant: Nguyen Van Son
File Number: RF 2 764 dup H43 286	Sponsor/Volag:

Dear Correspondent:

Your inquiry concerning the U.S. Orderly Departure Program (ODP) application of the individuals in the case cited above was received by ODP. Unfortunately, the volume of mail received here precludes individualized responses. We have checked information below which pertains to this case. For more detailed information, please see the attached information sheets.

☐ The referenced applicants are eligible to attend an interview. They should apply for exit permission from the Vietnamese authorities if they have not already done so.

☐ The applicants will soon be notified directly of their interview date.

☐ According to our records we invited the applicants to the ODP interview site in Ho Chi Minh City but the applicants did not appear. We used the following contact address for the applicants in Vietnam: _____ Please inform ODP if this address is incorrect.

☐ The applicants are scheduled for an interview during our _____ through _____ interview session.

☒ The referenced applicants are not eligible to attend a refugee interview because:

☒ the principal applicant spent less than the minimum three year requirement in re-education centers due to his association with the U.S. government policies and programs in Vietnam prior to 1975.

☐ the principal applicant was employed by the U.S. government or a U.S. private company for less than five years.

☐ there is insufficient documentation in the file to verify the applicant's claim of: _____

☐ the death of the principal applicant's husband after his release from re-education centers is not conclusively linked to his former incarceration in a re-education center due to pre-1975 activities.

☐ the applicants are not eligible as beneficiaries of the Petition for Refugee Relative (I-730) petition filed by the sponsor because _____. The sponsor may file immigrant visa petitions on behalf of the applicants once he/she is eligible to do so. See ODP-B attached.

☐ the applicants are over the age of twenty-one and, therefore, are not eligible to derive refugee benefits from _____'s refugee application.

The file has been/will be closed and original documents have been/will be returned to the applicants. The file may be reactivated upon receipt of an approved immediate relative or current preference immigrant visa petition (Form I-130) or _____.

☐ The referenced applicants were interviewed on _____ and:

☐ approved for admission as refugees. A voluntary agency is being assigned to assist in the resettlement of the applicants in the U.S. They should be departing Vietnam soon.

☐ final adjudication of their case is pending receipt of the following: _____

☐ The referenced applicants were interviewed and denied refugee status because:

☐ the principal applicant did not meet the definition of a refugee as defined under §101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act.

☐ they failed to establish their relationship to _____.

☐ they failed to prove they resided continuously in _____'s household.

☐ _____

☐ The information you provided is insufficient to locate a file. Please specify the applicant/s and sponsor's full names, dates of birth, and addresses so that we may provide you with the case status.

☐ The applicant departed Vietnam or is scheduled to depart on _____.

☐ The information you sent is already on file. Submitting duplicate copies may delay case processing.

☐ OTHER:

Already interviewed & rejected
under H43 286

APPLICANT COPY

HOA KỲ - VIỆT NAM

HOA KỲ - VIỆT NAM

Ngày: 17/10/1975	Đương đơn chính: 10000000000000000000
Hồ sơ số: 10000000000000000000	Người bảo trợ: 10000000000000000000

Thưa Ông/Bà,

Văn Phòng ODP đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp của những người có tên trong hồ sơ ghi trên đây. Tuy nhiên, do số lượng thư nhận quá nhiều, chúng tôi không thể trả lời từng trường hợp một được. Chúng tôi đã đánh dấu các thông tin dưới đây có liên quan đến việc Ông/Bà muốn biết. Nếu muốn có thêm chi tiết, xin Ông/Bà xem các bản thông tin đính kèm.

- ☐ Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên hội đủ điều kiện để được phỏng vấn. Họ phải xin giấy phép xuất cảnh của nhà cầm quyền Việt Nam nếu chưa xúc tiến việc này.
 - ☐ Các đương đơn sẽ được thông báo trực tiếp về ngày giờ phỏng vấn.
 - ☐ Dựa vào hồ sơ hiện có, chúng tôi đã mời các đương đơn đến địa điểm phỏng vấn của ODP tại Thành Phố Hồ Chí Minh nhưng họ đã vắng mặt. Chúng tôi đã dùng địa chỉ dưới đây để liên lạc với các đương đơn tại Việt Nam.

Xin Ông/Bà thông báo cho ODP biết đây có phải đúng là địa chỉ liên lạc hay không.
☐ Các đương đơn hiện đang được sắp xếp để phỏng vấn trong chuyến công tác của chúng tôi từ ngày _____ đến ngày _____.

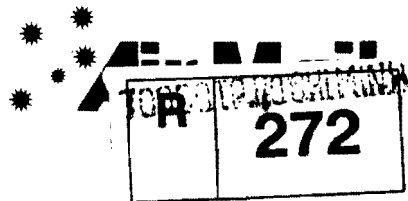
- ☒ Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên không hội đủ điều kiện để được phỏng vấn theo diện tỵ nạn vì các lý do sau đây:
 - ☒ Đương đơn chính không hội đủ điều kiện đã ở trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên quan đến các chánh sách và chương trình của Chính Phủ Hoa Kỳ tại Việt Nam trước năm 1975.
 - ☐ Đương đơn chính đã làm việc cho Chính Phủ Hoa Kỳ hoặc các công ty tư nhân Hoa Kỳ dưới 5 năm.
 - ☐ Không có đủ giấy tờ trong hồ sơ để chứng minh đương đơn là:
 - ☐ Cái chết của người chồng của đương đơn chính sau khi được tha khỏi trại cải tạo không được xem là hậu quả của việc bị giam giữ tại trại cải tạo vì các hoạt động trước năm 1975.
 - ☐ Đương đơn không hội đủ tiêu chuẩn dành cho người thụ hưởng theo đờn xin của người bảo trợ là thân nhân thuộc diện tỵ nạn (Mẫu I-730) vì lý do _____.

Người bảo trợ có thể nộp đơn xin thị thực di dân cho các đương đơn khi hội đủ điều kiện này. Xin xem tài liệu hướng dẫn ODP-B đính kèm.
☐ Đương đơn đã quá 21 tuổi nên không được hưởng các quyền lợi dành cho đơn xin theo diện di dân. Hồ sơ đã hoặc sẽ được đóng và bản chính các giấy tờ đã nộp đã hoặc sẽ được gửi trả lại cho đương đơn. Hồ sơ có thể mở lại khi chúng tôi nhận được đơn xin đã được chấp thuận của thân nhân trực hệ hoặc đơn xin thị thực di dân dựa trên tiêu chuẩn ưu tiên đã đến hạn (Mẫu I-130) hoặc _____.

- ☐ Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên đã được phỏng vấn ngày _____ và
 - ☐ đã được nhận theo diện tỵ nạn. Một cơ quan thiện nguyện hiện được chỉ định để giúp các đương đơn tái định cư tại Hoa Kỳ. Họ sẽ rời Việt Nam trong một ngày gần đây.
 - ☐ Chúng tôi sẽ có quyết định cuối cùng về hồ sơ của các đương đơn sau khi nhận được các giấy tờ chứng minh sau đây _____.

- ☐ Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên đã được phỏng vấn nhưng không được nhận theo diện tỵ nạn vì các lý do sau:
 - ☐ Đương đơn chính không phải là người tỵ nạn theo định nghĩa tại mục 101(a)(42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch.
 - ☐ Các đương đơn không chứng minh được liên hệ với _____.
 - ☐ Các đương đơn không chứng minh được là đã cư trú liên tục tại hộ khẩu của _____.

- ☐ Các thông tin do Ông/Bà cung cấp không đủ để giúp chúng tôi truy lục được hồ sơ. Xin Ông/Bà cho biết rõ họ tên đương đơn chính và người bảo trợ, ngày tháng năm sinh, và địa chỉ để chúng tôi có thể thông báo Ông/Bà rõ tình-trạng hiện nay của hồ sơ muốn hỏi.
- ☐ Đương đơn đã hoặc đang được sắp xếp để rời Việt Nam vào ngày _____.
- ☐ Những thông tin do Ông/Bà gửi đến đều đã có sẵn trong hồ sơ. Việc cung cấp thêm các giấy tờ chứng minh đã gửi rồi trước đây có thể làm chậm trễ việc cứu xét hồ sơ.
- ☐ Các thông tin khác: _____.



40g = 41.700

★PAR AVION



APR 26 1996
TO: MRS KHUC-MINH-THO
FAMILY OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION

POB 5435
AHLINGTON VA 22205-0635

U.S.A

FROM. NGUYEN-VAN-SON

60/147 G. TUE-TINH F.13.Q.11 T/P.H.C.M

H43-286+RF2-764

NGUYỄN - VĂN - YẾN

Đại úy (Nhà cải tạo Bộ Nội vụ)

H.43-282

cải tạo 7 năm rưỡi (1.5.75 đến 20.7.82)

phỏng vấn ngày 5-10-94

Tái phỏng vấn ngày 21-11-95

li-ti chủ n- phải đũa cho rầy cải tạo

không đủ 3 năm (cấy ra hai ghi an
phải 3 năm TSC)

đã có diu gầy dơ nhàn.